

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/KDTM-ST

Ngày: 30-11-2018

V/v “Tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Lâm.
2. Ông Võ Hùng Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 33/2018/TLST-KDTM ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST- KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2018/QĐST- KDTM, ngày 14/11/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Thương Mại Hồ B; địa chỉ: Số 99 đường Huỳnh Văn L, Khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1.1 Ông Hồ Ngọc B – chức vụ: Giám đốc; là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn.

1.2 Ông Mai Vũ Th, sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T, thị xã C, tỉnh B, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 15/8/2018). Có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T; địa chỉ: Số H179/8 đường Phạm Ngọc T, Tổ 52, Khu phố 5 (nay là Khu phố 7), phường H, thành phố T, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phùng Văn H – Chức vụ: Giám đốc; là người đại diện theo pháp luật của bị đơn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/8/2018, quá trình giải quyết vụ án người đại diện của nguyên đơn ông Mai Vũ Th trình bày:

Công ty TNHH Thương Mại Hồ B (gọi tắt là Công ty Hồ B) và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T (gọi tắt là Công ty Thiên Anh T) có thỏa thuận ký kết hợp đồng mua bán xăng dầu theo hợp đồng mua bán số 121/2017/HB/HĐMB, ngày 07/5/2017, hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến hết ngày 31/12/2018. Sau khi ký kết hợp đồng Công ty Thiên Anh T bắt đầu mua xăng dầu của Công ty Hồ B từ ngày 09/5/2017 nhưng đến ngày 02/02/2018 thì Công ty Hồ B ngưng cung cấp xăng dầu cho Công ty Thiên Anh T do Công ty Thiên Anh T không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán như đã thỏa thuận tại hợp đồng.

Tính đến hết ngày 01/02/2018 Công ty Thiên Anh T còn nợ công ty Hồ B số tiền 229.891.000 đồng. Sau khi Công ty Hồ B gửi thông báo nợ quá hạn lần 1 (ngày 06/02/2018) thì đến ngày 19/02/2018 Công ty Thiên Anh T thanh toán cho Công ty Hồ B 100.000.000 đồng.

Đến ngày 11/4/2018 Công ty Hồ B tiếp tục gửi thông báo nợ quá hạn lần 2 thì Công ty Thiên Anh T tiếp tục thanh toán 20.000.000 đồng vào ngày 24/4/2018.

Từ ngày 25/4/2018 Công ty Thiên Anh T không trả thêm khoản tiền nào khác. Tính đến ngày 14/8/2018 Công ty Thiên Anh T còn nợ Công ty Hồ B số tiền 118.132.000 đồng. Trong đó: Tiền nợ gốc mua xăng dầu: 109.891.000 đồng; tiền phạt lãi nợ quá hạn theo hợp đồng là 8.241.000 đồng.

Công ty Hồ B đã nhiều lần liên hệ yêu cầu Công ty Thiên Anh T thanh toán nợ nhưng Công ty Thiên Anh T vẫn không có thiện chí trả nợ.

Tại đơn khởi kiện Công ty Hồ B khởi kiện yêu cầu Công ty Thiên Anh T thanh toán số tiền 118.132.000 đồng, gồm nợ gốc 109.891.000 đồng và lãi phạt nợ quá hạn 8.241.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án đến ngày 15/9/2018 Công ty Thiên Anh T đã thanh toán cho Công ty Hồ B số tiền 30.000.000 đồng. Như vậy tính đến ngày

28/11/2018 Công ty Thiên Anh T còn nợ Công ty Hồ B số tiền gồm tiền nợ mua hàng và lãi phạt chậm trả là 88.132.000 đồng.

Vì vậy Công ty Hồ B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Thiên Anh T phải thanh toán cho Công ty Hồ B số tiền 88.132.000 đồng, gồm: Tiền nợ mua hàng 79.891.000 đồng và tiền lãi nợ quá hạn là 8.241.000 đồng.

Kèm theo đơn khởi kiện nguyên đơn đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ sau: Hợp đồng mua bán số 121/2017/HB/HĐMB, ngày 07/5/2017, Thông báo nợ quá hạn lần 1; Thông báo nợ quá hạn lần 2; Thông báo nợ quá hạn lần 3; Bảng đối chiếu công nợ (bản sao).

Bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc, tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình cho Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T.

Bị đơn không giao nộp tài liệu chứng cứ.

Tại phiên tòa,

- Người đại diện của nguyên đơn Công ty TNHH Thương Mại Hồ B là ông Mai Vũ Th có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T vắng mặt không có lý do.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định tại chương XIV về phiên tòa sơ thẩm.

Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật:

Ngày 07/5/2017 Công ty TNHH Thương Mại Hồ B và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T ký hợp đồng mua bán số 121/2017/HB/HĐMB với nội dung mua bán xăng dầu, quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T đã mua xăng dầu của Công ty TNHH Thương Mại Hồ B từ ngày 09/5/2017 đến ngày 02/02/2018 thì Công ty TNHH Thương Mại Hồ B ngưng cung cấp xăng dầu cho Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T do Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán như đã thỏa thuận tại hợp đồng. Công ty TNHH Thương Mại Hồ B yêu cầu Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T phải thanh toán số tiền mua bán xăng dầu 88.132.000 đồng.

Từ những nội dung tranh chấp nêu trên, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo quy định tại Điều 24 của Luật Thương mại năm 2005.

[1.2]. Về thẩm quyền: Công ty TNHH Thương Mại Hồ B khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đối với bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T đây là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm thụ lý bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T có địa chỉ tại: Số H179/8 đường Phạm Ngọc T, Tổ 52, Khu phố 5 (nay là Khu phố 7), phường H, thành phố T, tỉnh B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về việc tham gia phiên tòa của đương sự: Tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn Công ty TNHH Thương Mại Hồ B là ông Mai Vũ Th có đơn xin giải quyết vắng mặt; bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập đến tham gia phiên tòa lần thứ hai. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với người đại diện của nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 07/5/2017 Công ty TNHH Thương Mại Hồ B và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T ký hợp đồng mua bán số 121/2017/HB/HĐMB với nội dung chính như sau: Công ty TNHH Thương Mại Hồ B đồng ý bán và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T đồng ý mua các loại dầu DO 0.05%S.

Về chất lượng hàng hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ngành xăng dầu Việt Nam; số lượng tiêu thụ 5.0001/tháng. Ngoài ra, trong hợp đồng còn thỏa thuận phương thức giao nhận, giá cả, thời gian và thức thanh toán, trách nhiệm, quyền hạn của các bên.

Như vậy, hợp đồng mua bán số 121/2017/HB/HĐMB ngày 07/5/2017 giữa Công ty TNHH Thương Mại Hồ B và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T được lập thành văn bản, được người đại diện hợp pháp của hai Công ty ký và đóng dấu; đối tượng của hợp đồng không thuộc danh mục hàng hóa cấm kinh doanh, nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 116, 119, 430 của Bộ luật dân sự; các điều 24, Điều 25 của Luật Thương mại nên phát sinh hiệu lực.

Ngày 15/8/2018 nguyên đơn có đơn khởi kiện, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác nhưng bị đơn không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không ai có ý kiến khiếu nại hay đề nghị xem xét lại hợp đồng mua bán này nên hợp đồng có giá trị thi hành đối với các bên.

Theo quy định tại Điều 50, khoản 1 Điều 55 của Luật Thương mại quy định về nghĩa vụ thanh toán, thời hạn thanh toán thì bên mua phải thanh toán cho bên bán vào thời điểm bên bán giao hàng hoặc giao chứng từ liên quan đến hàng hoá; theo thỏa thuận của hợp đồng thì Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T có trách nhiệm thanh toán trong thời hạn chậm nhất sau 02 ngày kể từ ngày chốt công nợ phải thanh toán hết số tiền nợ của tháng trước. Tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện Công ty TNHH Thương Mại Hồ B đã thông báo nợ quá hạn đến Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T từ tháng 02/2018, Công ty TNHH Thương Mại Hồ B và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T đã đối chiếu công nợ từ tháng 5/2018, Công ty TNHH Thương Mại Hồ B cũng đã thông báo nợ quá hạn nhiều lần đến Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T. Việc Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T mua hàng, nhận hàng được thể hiện qua bảng đối chiếu công nợ, thông báo nợ quá hạn có đóng dấu mộc treo của Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T được Công ty TNHH Thương Mại Hồ B xuất trình nhưng Công ty

TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T chưa thanh toán là vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án đại diện của Công ty TNHH Thương Mại Hồ B trình bày ngày 15/9/2018 Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T đã thanh toán thêm số tiền 30.000.000 đồng nên Công ty TNHH Thương Mại Hồ B chỉ yêu cầu Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T thanh toán số tiền còn nợ là 88.132.000 đồng, trong đó: Tiền nợ mua hàng là 79.891.000 đồng; tiền lãi nợ quá hạn: 8.241.000 đồng tính từ ngày 19/02/2018 đến ngày 19/7/2018. Theo thỏa thuận tại Điều 4 của hợp đồng các bên có thỏa thuận nếu Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T chậm thanh toán thì phải chịu phạt trả chậm với lãi suất 0.05%/ngày trên tổng số tiền nợ kể từ ngày thanh toán, mức lãi suất phạt chậm trả mà các bên thỏa thuận không trái pháp luật.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thương Mại Hồ B yêu cầu Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T phải thanh toán số tiền 88.132.000 đồng, trong đó: Tiền nợ mua hàng là 79.891.000 đồng; tiền lãi nợ quá hạn: 8.241.000 đồng tính từ ngày 19/02/2018 đến ngày 19/7/2018 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3]. Tại phiên tòa, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do yêu cầu của Công ty TNHH Thương Mại Hồ B được chấp nhận nên Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T phải chịu toàn bộ án phí đối với số tiền Công ty TNHH Thương Mại Hồ B được chấp nhận là 88.132.000 đồng tương đương án phí là 4.406.600 đồng; Công ty TNHH Thương Mại Hồ B không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ các điều 24, 55 Luật Thương mại năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Thương Mại Hồ B đối với bị đơn Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

1.1. Buộc Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T phải thanh toán cho Công ty TNHH Thương Mại Hồ B số tiền 88.132.000 đồng, trong đó: Tiền nợ mua hàng là 79.891.000 đồng; tiền lãi nợ quá hạn: 8.241.000 đồng.

1.2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

2.1. Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ Thiên Anh T phải nộp 4.406.600 đồng (bốn triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn sáu trăm đồng).

2.2. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương hoàn trả cho Công ty TNHH Thương Mại Hồ B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.953.000 đồng (hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0022578 ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga

